UBND XÃ BA VINH **PHÒNG KINH TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/KT	Ba Vinh, ngày 10 tháng 11 năm 2026

V/v thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)*

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Ba Vinh

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật xây dựng về Quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 209/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 212/2026/NĐ-CP ngày 17/6/2026 của Chính phủ Quy định về điều kiện năng lực hoạt động xây dựng, Hệ thống thông tin, Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 32/2026/TT-BXD ngày 22/6/2026 của Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 69/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng và hướng dẫn thực hiện Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 383/QĐ-UBND ngày 21/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành bảng xếp loại quốc lộ, đường tỉnh, đường khác được giao quản lý để xác định cước vận tải đường bộ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 4895/SXD-KTVL ngày 01/7/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành chuyển đổi giá nhân công xây dựng và hướng dẫn xác định giá ca máy thiết bị thi công xây dựng theo Thông tư 37/2026/TT-BXD trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công báo giá vật liệu xây dựng Quý III/2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi *(Kèm theo Công văn số: 540/TB-SXD ngày 26/09/2026 của Sở Xây dựng Quảng Ngãi)*;

Căn cứ Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 của UBND xã Ba Vinh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ba Vinh *(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh, xã)*;

Quyết định số 181/QĐ-PKT ngày 06/11/2026 của Phòng Kinh tế xã Ba Vinh về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và dự toán chuẩn bị đầu tư Công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền (cũ);

Quyết định số 182/QĐ-PKT ngày 07/11/2026 của Phòng Kinh tế xã Ba Vinh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền (cũ);

Quyết định số 183/QĐ-PKT ngày 08/11/2026 của Trưởng phòng Kinh tế xã Ba Vinh về việc phê duyệt phương án khảo sát công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền (cũ);

Sau khi xem xét, phòng Kinh tế xã Ba Vinh thông báo kết quả thẩm định báo

cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)* như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ DỰ ÁN

1. Tên công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)*.

2. Nhóm dự án, loại và cấp công trình chính của dự án, thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Nhóm dự án: Nhóm C.

- Loại công trình: Công trình giao thông.

- Cấp công trình: Cấp IV.

3. Mã định danh: Không có.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Ba Vinh

5. Tên cơ quan chuẩn bị và chủ đầu tư dự án: Phòng Kinh **tế** xã Ba Vinh.

- Địa chỉ: Thôn Nước Y, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Điện thoại:

6. Địa điểm xây dựng: Thôn Gò Nghênh, xã Ba Vinh, tỉnh Quảng Ngãi.

- Điểm đầu: Giáp với đường tỉnh ĐT624 tại Km40+540.

- Điểm cuối: Giáp với đường hiện hữu, thuộc thôn Gò Nghênh, xã Ba Vinh.

7. Giá trị tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 521.000.000 đồng *(Bằng chữ: Năm trăm hai mươi mốt triệu đồng)*.

8. Nguồn vốn đầu tư: Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ba Vinh *(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh, xã)*.

9. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027.

10. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã hiệu
I	**Quy chuẩn và Tiêu chuẩn áp dụng cho công tác khảo sát**	
1	Khảo sát cho xây dựng. Nguyên tắc cơ bản	TCVN 4419:1987
2	Công tác trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung.	TCXDVN 309:2004
3	Tiêu chuẩn kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình.	TCXDVN 364:2006
4	Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình (TL 1/1000-:-1/500).	96 TCN 43:90
5	Tiêu chuẩn cơ sở khảo sát đường ô tô	TCCS 31/2020/TCĐBVN

TT	Tên tiêu chuẩn	Mã hiệu
6	Và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành có liên quan khác	
II	**Quy chuẩn và Tiêu chuẩn áp dụng cho công tác thiết kế, thi công và nghiệm thu**	
1	Quy trình thiết kế đường ô tô	TCVN 4054 - 2005 (tham khảo)
2	Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô (phần nút giao)	22 TCN 273 - 01
3	Quy chuẩn thiết kế đường GTNT	TCVN 10380-2014
4	Quyết định 932 /QĐ-BGTVT ngày 18/07/2022 của Bộ GTVT ban hành hướng dẫn một số chỉ tiêu trong tiêu chí về giao thông thuộc bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025	Quyết định 932/QĐ-BGTVT
5	Tiêu chuẩn thiết kế áo đường cứng	22 TCN 223-95
6	Thiết kế điển hình cống	86-04X
7	Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép- Tiêu chuẩn thiết kế	TCVN 5574-2012
8	Thép cốt bê tông cán nóng	TCVN 1651-2- 2018
9	Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu lớp cấp phối đá dăm	TCVN 8859-2023
10	Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ	QCVN41:2024/BGTV
11	Quy trình thi công công tác đất	TCVN 4447-2012
12	Đất xây dựng. Các phương pháp xác định tính chất cơ - lý của đất trong phòng thí nghiệm	TCVN4195:2012 đếnTCVN 4202:2012
13	Quy trình thí nghiệm cắt cánh hiện trường	22 TCN 355 - 2006
14	Thí nghiệm đầm nén đất, đá dăm trong phòng thí nghiệm	22 TCN 333-06
15	Thí nghiệm xác định CBR cho đất, CPĐD trong phòng thí nghiệm	22 TCN 332-06
16	Cốt liệu dùng cho bê tông và vữa	TCVN 7572 : 2006
17	Các tiêu chuẩn, quy chuẩn Việt Nam liên quan đến xây dựng theo các tiêu chuẩn Việt Nam TCVN hiện hành	

11. Nhà thầu tư vấn khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Dũng Khôi.

- Địa chỉ: 22/72/7 Lê Lợi, Phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi.

- Mã số thuế: 4300872217.

12. Các thông tin khác *(nếu có)*: Không.

II. HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

1. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 761/QĐ-UBND ngày 16/10/2026 của UBND xã Ba Vinh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công và kinh phí thường xuyên năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I: từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn xã Ba Vinh *(Nguồn vốn: Ngân sách trung ương và ngân sách tỉnh, xã)*;

- Quyết định số 181/QĐ-PKT ngày 06/11/2026 của Phòng Kinh tế xã Ba Vinh về việc phê duyệt nhiệm vụ khảo sát, lập báo cáo Kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và dự toán chuẩn bị đầu tư Công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)*;

- Quyết định số 182/QĐ-PKT ngày 07/11/2026 của Phòng Kinh tế xã Ba Vinh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)*;

- Quyết định số 183/QĐ-PKT ngày 08/11/2026 của Trưởng phòng Kinh tế xã Ba Vinh về việc phê duyệt phương án khảo sát công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)*;

2. Hồ sơ, tài liệu dự án, khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng, thẩm tra *(nếu có)*:

- Tập nhiệm vụ khảo sát, lập Báo cáo Kinh tế kỹ thuật và dự toán chuẩn bị đầu tư.

- Phương án khảo sát

- Báo cáo kết quả khảo sát.

- Hồ sơ Báo cáo Kinh tế kỹ thuật *(gồm: Thuyết minh Báo cáo Kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán công trình)*.

- Biên bản nghiệm thu kết quả khảo sát.

3. Hồ sơ pháp lý của các nhà thầu tư vấn và hồ sơ năng lực của các cá nhân tham gia thực hiện dự án: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng Dũng Khôi:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4300872217 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp Đăng ký lần đầu: ngày 11/8/2021 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 17/02/2025.

- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số DOT-00057360 do Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 10/9/2021.

- Cá nhân chủ nhiệm khảo sát: Lê Văn Tiển, chứng chỉ hành nghề số QUN-00199844 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Nam cấp ngày 24/4/2025.

- Cá nhân chủ nhiệm thiết kế: Lê Đức Chính, chứng chỉ hành nghề số HNT-00183171 do Hiệp Hội các Nhà thầu xây dựng Việt Nam cấp ngày 13/12/2024.

- Cá nhân chủ trì lập dự toán: Nguyễn Văn Cảm, chứng chỉ hành nghề số QNG-00143111 do Sở Xây dựng tỉnh Quảng Ngãi cấp ngày 26/6/2022.

II. NỘI DUNG HỒ SƠ TRÌNH THẨM ĐỊNH

Nội dung cơ bản của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)* được gửi kèm theo văn bản của Phòng Kinh tế xã Ba Vinh.

1. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)* nhằm đảm bảo êm thuận cho việc đi lại, giao lưu buôn bán, phát triển kinh tế xã hội – đảm bảo an ninh quốc phòng của địa phương; đồng thời từng bước hoàn thiện hệ thống đường giao thông nông thôn theo Quy hoạch đã được phê duyệt.

2. Qui mô thiết kế xây dựng công trình:

Nâng cấp tăng cường kết cấu BTXM trên mặt đường cũ và mở rộng mặt đường với chiều dài L = 218,6 m bao gồm 2 đoạn tuyến; Tuyến số 1: có chiều dài L = 152,2 m và tuyến số 2: Có chiều dài L = 66,4 m.

- Tổng chiều dài 02 tuyến: L = 218,60 m

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C

- Công trình giao thông: Cấp IV

- Cấp thiết kế: GTNT loại A đối với tuyến số 1 và loại B đối với tuyến số 2

- Tốc độ thiết kế: Vtk = 20Km/h.

- Tải trọng trục thiết kế P = 6.0 T/trục đối với tuyến số 1 và P = 2.5 T/trục đối với tuyến số 2

3. Giải pháp thiết kế:

3.1. Bình đồ và hướng tuyến

- Phương án thiết kế tuyến chủ yếu bám theo hướng tuyến cũ, hạn chế tối đa ảnh hưởng vào đất người dân đang sản xuất, sinh sống, nhưng tuyến đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

- Các điểm khống chế: Điểm đầu tuyến, điểm cuối tuyến. Các cống hiện hữu trên tuyến, công trình thuỷ lợi, nước sinh hoạt, khu dân cư, các công trình hiện hữu còn tận dụng được.

3.2. Trắc dọc tuyến:

Trắc dọc tuyến được thiết kế cơ bản dựa trên các nguyên tắc sau:

- Ưu tiên tận dụng các công trình cũ còn tận dụng được.

- Đường đỏ được thiết kế theo nguyên tắc khối lượng đào đắp nhỏ nhất nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của tuyến nhằm giảm chi phí đầu tư xây dựng công trình.

- Đường đỏ bám theo độ dốc dọc đường hiện trạng, nâng cao độ đường đỏ trên mặt đường cũ một lớp kết cấu dày trung bình 16cm và vuốt nối vào mặt đường hiện trạng đang khai thác**.**

3.3. Mặt cắt ngang và nền đường:

Tuyến số 1:

- Bề rộng nền đường: Bn = 6 m.
- Bề rộng mặt đường: Bm = (3.5m+2 x 1.25) = 6m.
- Độ dốc ngang mặt đường và lề gia cố: Im = 2%

Tuyến số 2:

- Bề rộng nền đường: Bn = 4.0 m.
- Bề rộng mặt đường: Bm = 3,0m
- Bề rộng lề đất: Bl = 2x0,5m = 1,0m.
- Độ dốc ngang mặt đường : Im = 2%
- Độ dốc ngang lề đất: Il = 4%.
- Khi vào đường cong, độ dốc ngang của mặt đường được thiết kế là độ dốc siêu cao ứng với bán kính đường cong nằm và tốc độ thiết kế của đường, độ dốc siêu cao tối đa 5%.

3.4. Mặt đường:

a) Đối với mặt đường tăng cường trên mặt đường hiện trạng đã hư hỏng

- Bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 16cm.
- Bù phụ mặt đường hiện hữu bằng BT M300 đá 1x2 *(nếu có)*
- Mặt đường BTXM hiện hữu bong tróc hư hỏng

b) Đối với mặt đường vuốt về đường đang khai thác:

+ Tuyến 1: Đoạn (Km0+134 - Km0+149 và Km0+271.20 - Km0+286.20)

- Lớp bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 18cm.
- Lớp lót tấm nilong tạo phẳng, chống thấm.
- Móng CPĐD hiện hữu đầm chặt K>=98.

+ Tuyến 2: Đoạn (Km0+00 - Km0+1 và Km0+56.40 - Km0+66.40)

- Lớp bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 16cm.
- Lớp lót tấm nilong tạo phẳng, chống thấm.
- Móng CPĐD hiện hữu đầm chặt K>=98.

3.5. Khe nối:

+ Khe dọc được thiết kế bố trí giữa tim đường *(đối với tuyến 1)*, Khe không có thanh truyền lực; Khe Co được thiết kế bố trí vuông góc khe dọc, khe cách khoảng 5m/Khe, khe không có thanh truyền lực. Khe Dãn được thiết kế bố trí vuông góc khe dọc, khe cách khoảng 40m/Khe, khe không có thanh truyền lực; Tất cả các khe được cắt bằng máy cắt và rót đầy ma tít.

3.6. Lề đường: Lề đường được đắp đất đầm chặt K95

3.7. Thoát nước ngang: Tận dụng hệ thống thoát nước ngang giai đoạn trước

3.8. Thoát nước dọc: Không thiết kế.

3.9. Vuốt nút giao thông: Tại vị trí đầu tuyến 1, nút giao với đường ĐT.624 hiện trạng bị hư hỏng, vì vậy thiết kế hoàng trả lại mặt đường tại nút. Với kết cấu cụ thể như sau.

- Lớp bê tông xi măng M300 đá 1x2 dày 18cm.
- Lớp lót tấm nilong tạo phẳng, chống thấm.
- Lớp cấp phối đá dăm loại B, dày 12cm đầm chặt K≥0,98
- Nền đường đầm chặt K≥0,95.

IV. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Sự phù hợp của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật với chủ trương đầu tư *(nếu có)*: Công trình thuộc diện miễn phê duyệt chủ trương đầu tư, nhưng phù hợp với chủ trương của xã về phát triển mạng lưới giao thông.

2. Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án; xác định tổng mức đầu tư xây dựng.

2.1. Các yếu tố bảo đảm tính khả thi, hiệu quả của dự án

- Công trình bảo đảm nguồn vốn thực hiện và tiến độ hoàn thành trong 02 năm 2026 và 2027.
- Việc đầu tư nâng cấp, mở rộng tuyến đường góp phần đảm bảo lưu thông; giải quyết tình trạng thoát nước mặt đường, nước sinh hoạt của các hộ dọc tuyến góp phần đảm bảo vệ sinh môi trường dọc tuyến đường.
- Tạo cảnh quan môi trường xanh sạch đẹp.

2.2. Việc xác định tổng mức đầu tư xây dựng: Phù hợp với quy định của pháp luật về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

a. Về tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức xây dựng công trình, định mức chi phí tỷ lệ, dự toán chi phí tư vấn và dự toán các khoản mục chi phí khác trong dự toán công trình: Cơ bản phù hợp với các bộ định mức được Bộ Xây dựng ban hành và chế độ chính sách hiện hành.

b. Phương pháp xác định dự toán: Khối lượng dự toán xây dựng công trình được xác định trên cơ sở khối lượng tính toán từ thiết kế bản vẽ thi công và các yêu cầu công việc phải thực hiện của công trình.

c. Tổng giá trị dự toán xây dựng công trình: **521.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Năm trăm hai mươi mốt triệu đồng)*. Trong đó:

Khoản mục chi phí	Dự toán đề nghị thẩm định	Dự toán thẩm định	Chênh lệch tăng (+) giảm (-)
Chi phí xây dựng	451.069.000	451.069.000	0
Chi phí quản lý dự án	13.347.000	13.347.000	0
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	52.783.000	52.783.000	0

Chi phí khác	3.470.000	3.470.000	0
Chi phí dự phòng	331.000	331.000	0
Tổng cộng :	**521.000.000**	**521.000.000**	**0**

3. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với nhiệm vụ thiết kế xây dựng: Phù hợp.

4. Sự tuân thủ quy định của pháp luật về lập dự án đầu tư xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công; điều kiện năng lực hành nghề hoạt động xây dựng của các cá nhân tham gia dự án: Đảm bảo.

5. Sự phù hợp của thiết kế xây dựng với quy hoạch: Công trình nâng cấp, mở rộng tuyến đường thuộc khu vực tuyến đường giao thông hiện hữu, không làm thay đổi mục đích sử dụng đất, phù hợp với quy hoạch xây dựng và định hướng phát triển hạ tầng giao thông trên địa bàn xã Ba Vinh.

6. Khả năng kết nối với hạ tầng kỹ thuật khu vực (nếu có): Đảm bảo.

7. Sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật và việc áp dụng tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Đảm bảo.

8. Việc thực hiện thủ tục về môi trường theo pháp luật về bảo vệ môi trường: Theo nội dung Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, các tác động tiêu cực của dự án đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình được đánh giá là không đáng kể, đồng thời đã đề xuất các biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường.

9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư tự thực hiện quản lý dự án.

10. Các nội dung khác:

Trong quá trình triển khai thi công, các bên có liên quan theo dõi, xác nhận biện pháp thi công, khối lượng thực tế thi công, lập hồ sơ hoàn thành công trình làm cơ sở thanh quyết toán; kiểm tra, giám sát chặt chẽ chất lượng, khối lượng; chủng loại vật liệu xây dựng sử dụng trong thi công công trình phải có nguồn gốc, xuất xứ, đảm bảo phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đã được thẩm định.

V. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận: Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)* đủ điều kiện để trình phê duyệt và triển khai các bước tiếp theo.

2. Kiến nghị:

- Chủ đầu tư và các nhà thầu tư vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính pháp lý và tính trung thực của các thông tin, số liệu, tài liệu trong hồ sơ trình thẩm định.

- Trong quá trình thi công, Chủ đầu tư, đơn vị thi công và tư vấn giám sát phải thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn lao động, an toàn giao thông và các biện pháp bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành; bố trí đầy đủ rào chắn, biển báo cảnh báo, khu vực tập kết vật liệu phù hợp nhằm hạn chế ảnh hưởng đến việc đi lại của người dân và đảm bảo an toàn trong suốt quá trình thi công.

- Đơn vị tư vấn giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thường xuyên theo dõi, kiểm tra hiện trường; kịp thời báo cáo Chủ đầu tư khi phát hiện sự sai khác giữa thực tế thi công tại hiện trường và hồ sơ thiết kế được duyệt để xem xét, xử lý theo đúng thẩm quyền và quy định, bảo đảm chất lượng, an toàn công trình và hiệu quả đầu tư.

- Đối với công tác quản lý khối lượng, nghiệm thu và thanh toán, Chủ đầu tư phối hợp với đơn vị tư vấn giám sát, tư vấn thiết kế và nhà thầu thi công tổ chức kiểm tra, xác định chính xác khối lượng thực tế hoàn thành làm cơ sở nghiệm thu, thanh toán theo quy định; không nghiệm thu, thanh toán đối với các khối lượng không đúng thiết kế, vượt thực tế hoặc không đảm bảo điều kiện nghiệm thu.

- Chủ đầu tư tăng cường công tác quản lý chất lượng, quản lý tiến độ, quản lý khối lượng và chi phí đầu tư xây dựng; tổ chức nghiệm thu, thanh toán, quyết toán theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo sử dụng nguồn vốn đầu tư tiết kiệm, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí.

Trên đây là thông báo của Phòng Kinh tế xã Ba Vinh về kết quả thẩm định Báo cáo Kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Sửa chữa tuyến đường ĐT624– Đi UBND xã Ba Điền *(cũ)*. Đề nghị Trưởng phòng Kinh tế xã Ba Vinh nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định; kính đề nghị Chủ tịch UBND xã Ba Vinh xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- CT, PCT UBND xã;
- Văn phòng HĐND&UBND xã;
- T, PTP Kinh tế;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG KINH TẾ
X.BA VINH - T.QUẢNG NGÃI

Nguyễn Tấn Phát